

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 12/2024/HS-ST  
Ngày 24 -01-2024*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tươi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Đỗ Thị Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo Trần Văn M**, sinh năm 1997 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Thôn 1 H, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trần Văn L và bà Ngô Thị T; vợ: Nguyễn Thị N; con: YY con, con lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Trần Thị L, sinh năm 1989 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn L, sinh năm 1963, bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1968; anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983, cháu Nguyễn Thành V, sinh ngày 23/7/2009, cháu Nguyễn Hà A, sinh ngày 31/7/2015, đều nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội; đều vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17/7/2023, Trần Văn M có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp thời hạn đến ngày 06/4/2025, một mình điều khiển xe ô tô biển số: 90C-080.xx chở đất từ huyện K, tỉnh Hà Nam tới phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam để san lấp mặt bằng. Khoảng 17 giờ 00 phút

cùng ngày, M điều khiển xe với tốc độ khoảng 20km/h đi trên đường Quốc lộ 38 hướng Đ - H đến khu vực nút giao V (Km 82 + 400 Quốc lộ 38) thuộc địa phận tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D. Khi đi đến đầu nút giao V, M quan sát gương chiếu hậu hai bên của xe ô tô biển số: 90C-080.xx không có phương tiện giao thông nào nên M tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số: 90C-080.xx đi vào bên trong nút giao V để đi về hướng H. Sau đó, M điều khiển xe ô tô đánh lái sang bên phải để tránh các phương tiện giao thông khác rồi tiếp tục đi thêm khoảng YYm thì M điều khiển xe ô tô, đánh lái sang bên trái để đi về hướng H. Khi M điều khiển xe ô tô tiếp tục đi về hướng H được khoảng 02m, do không chú ý quan sát nên M không nhìn thấy chị Trần Thị L, sinh năm 1989 trú tại thôn M, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô biển số 29Y7-687.YY cùng chiều ở phía trước nên đã để đầu xe ô tô biển số 90C-080.xx đâm vào phần đuôi xe mô tô biển số 29Y7-687.YY, khi thấy bánh xe ở cầu trục thứ hai bên phải của xe ô tô bị kênh lên đồng thời M thấy phía trước có một chiếc xe ô tô bấm còi nên M đạp phanh dừng xe ô tô biển số 90C. 080.xx lại. M xuống xe thì thấy dàn bánh bên phải phía trước xe ô tô biển số 90C-080.xx đã đè lên người chị Trần Thị L, bên cạnh là xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY.

Hậu quả: Chị Trần Thị Làn tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY bị hư hỏng.

Kiểm tra nồng độ cồn tại thời điểm tham gia giao thông kết quả xác định: Nồng độ cồn của Trần Văn M là 0,000mg/dL và M có kết quả âm tính với các chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra khu vực vòng xuyến V trên tuyến Quốc lộ 38 thuộc địa phận tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Tại nút giao vòng xuyến có các hướng đi Đ - H, H - Đ, các lối ra, vào đường cao tốc, đường B, hướng đi S và Khu công nghiệp ĐII; Mặt đường Quốc lộ 38 theo hướng đi Đ- H rộng 21,3m, tiếp giáp bên phải chiều đường Đ- H, Quốc lộ 38 có đặt biển R.3YY “Nơi giao nhau chạy theo vòng xuyến”; Lẫy biển Km H4/82 đặt bên phải chiều đường Đ - H, Quốc lộ 38 làm mốc chuẩn; Lẫy mép đường bên phải chiều đường Đ - H, Quốc lộ 38 và đường thẳng ảo nối dài mép đường này qua nơi xảy ra tai nạn làm mép chuẩn, các số đo đều được đo vuông góc; Nạn nhân ký hiệu (1): Nạn nhân là nữ giới đã tử vong ở trạng thái nằm úp, đầu có hướng lồi vào cao tốc, chân hướng lồi ra cao tốc, điểm gần nhất gót chân bên phải nạn nhân (1) cách mép chuẩn 14,6m, điểm gần nhất đỉnh đầu nạn nhân (1) cách mép chuẩn 16,1m; Phương tiện ký hiệu (2) là xe ô tô tải biển số: 90C-080.xx, xe ở trạng thái đỗ, đầu xe có hướng H, đuôi xe hướng Đ, tâm trục bánh xe thứ nhất bên trái xe ô tô (2) cách mép chuẩn 14,8m, tâm trục bánh xe sau cùng bên trái ô tô (2) cách mép chuẩn 12,8m và cách mốc chuẩn 40m về phía H; Phương tiện ký hiệu (3) là xe mô tô biển 29Y7-687.YY ở trạng thái đỗ nghiêng bên trái, đầu xe có hướng vào đường B, tâm trục bánh sau xe mô tô (3) cách mép chuẩn 16,7m, tâm trục bánh trước xe mô tô (3) cách mép chuẩn là 17,8m và cách đỉnh đầu nạn nhân (1) về phía Đ 1,1m; Dấu vết ký hiệu (4) là diện mài sát kích thước (1,7x0,25)m, vết có hướng Đ - H, hơi chệch về phía lồi vào cao tốc, điểm gần nhất đầu vết (4) cách mép chuẩn 16,3m và cách đỉnh đầu nạn nhân (1) YYm về phía Đ, điểm gần nhất cuối vết cách mép chuẩn 17m; Dấu vết ký hiệu (5) là khu vực máu,

nhựa, nhu mô não kích thước (2,8x2,2)m, tâm vết (5) cách mép chuẩn 17m và cách tâm trục bánh xe phía trước mô tô (3) về phía Hòa Mạc 0,5m.

Kết quả khám xe phương tiện xe mô tô biển số 29Y7-687.YY: Xe không có gương chiếu hậu bên phải; cần gương chiếu hậu bên trái chuyển động tự do, mặt trước cần gương chiếu hậu này tại vị trí góc lượn có vết mài sạt kích thước (2,5x0,7)cm hướng từ trước về sau, từ trái sang phải bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá; Mặt trước ốp nhựa phía trước đầu xe tương ứng ngay phía trên tay phanh phía trước bên trái có vết mài sạt nhựa kích thước (4x1)cm hướng từ trước về sau, Mặt trước đầu lõi tay lái bên trái có vết mài sạt kích thước (1,5x1)cm hướng từ trước về sau; Yên xe phần phía sau bung bật các chốt ngăn; Nửa bên trái tay xách nâng xe có các vết trượt, nứt, vỡ kim loại trên diện (30x6,5)cm hướng từ trên xuống dưới bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá; Cạnh ngoài ốp nhựa bên trái tương ứng đèn xi nhan bên trái có vết mài sạt nứt nhựa trên diện (16x2)cm hướng từ trước về sau; Cạnh sau, ngoài nửa bên phải tay xách nâng xe tương ứng vị trí phía sau cùng tay xách có vết trượt kích thước (11x1)cm, hướng sau về trước, từ trái qua phải bề mặt bám dính chất màu đen, xanh dạng cao su, sơn, điểm thấp nhất cách đất 85 cm, đầu vết ngay tại vị trí góc lượn đuôi tay xách; Cụm đèn chiếu hậu và xi nhan hai bên vỡ rời ốp mê ca để lộ các chân bóng trong đó mặt ngoài đèn xi nhan phía sâu bên phải có vết trượt, mài sạt kích thước (8,5x7)cm hướng từ sau về trước, từ trái qua phải, điểm thấp nhất cách đất 70cm; Toàn bộ ốp nhựa chắn bùn bánh sau bung bật các chốt ngăn hướng xuống phía dưới, áp sát vào mặt lặn bánh sau (tương ứng vị trí đeo biển số).

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số: 90C-080.xx: Chiều rộng mặt lặn bánh bên phải cầu trục thứ nhất tính từ trước về sau là 24cm, toàn bộ mặt lặn mòn đều, chiều cao của vân hoa lốp 1,5cm, chiều rộng vân hoa lốp 8,5cm, khoảng cách rộng nhất giữa các vân hoa lốp là 3,5cm, má lốp ngoài phần tiếp giáp chân hoa lốp có vết trượt cao su mất bụi trên diện (32x13)cm hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, từ mặt lặn vào tâm trục, điểm đầu vết bắt đầu từ mép vân hoa lốp, điểm gần nhất của cuối vết cách đỉnh chữ “R” trong hàng chữ số “22PR” ở má lốp là 04cm theo hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, trong khoảng vết này có vết trượt rõ nhất kích thước (11x1,5)cm, cách vết này 04cm theo hướng cùng chiều tịnh tiến bánh xe là vết trượt mài sạt cao su bám dính tổ chức dạng màng màu xanh – đen và tổ chức dạng bột nhám màu trắng trên diện (15x3)cm, trên mặt ngoài má lốp này có vết trượt mất bụi, in hằn các dấu vết dạng các đường vòng nhỏ li ti trên diện (78x13)cm hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe và hướng từ tâm trục ra mặt lặn, điểm gần nhất đầu vết cách cạnh chữ “T” trong dòng chữ “TR919+” trên má lốp 13cm theo hướng cùng chiều tịnh tiến bánh xe, mặt lặn má lốp này nửa bên phải bám dính các tổ chức màu nâu đỏ nghi máu, màu trắng ngà nghi não người trên diện kích thước (90x16)cm dạng bán, thấm từ mặt lặn vào tâm trục, điểm gần nhất cách chân van 65cm theo hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, mặt ngoài đầu ốc định vị bánh này có vết trượt mất bụi và rỉ kim loại màu nâu trên diện (1x0,5)cm hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, ốc định vị này cách chân van 11cm theo hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, mặt trong chắn bùn bánh này bám dính các chất màu nâu đỏ đã khô lẫn các tổ chức màu đen nghi cân cơ, tóc người và các tổ chức dạng thấm đã khô dạng bán trên diện (85x40)cm hướng từ dưới trên; Chắn

bùn phía trước bánh phải cầu trục thứ hai tính từ trước về sau có vết rách cũ, mặt trước chắn bùn này có bám dính tổ chức màu nâu đỏ, dạng cân cơ người kích thước (7x1)cm, mặt lặn, má lớp bên ngoài bánh này bám dính tổ chức màu nâu đỏ và tổ chức màu trắng ngà nghi máu và não người trên diện (24x23)cm hướng mặt lặn vào tâm trục, điểm gần nhất cuối vết cách số “3” cuối cùng trong hàng chữ số “HS3YY” là 33cm theo hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, má lớp bên trong bánh này bám dính chất màu nâu đỏ, màu trắng đục đã khô nghi máu, não người trên diện (28x40)cm hướng từ mặt lặn vào tâm trục, điểm gần nhất cách chữ “A” đầu tiên trong hàng chữ “AGATE” trên má lớp 10cm theo hướng ngược chiều tịnh tiến bánh xe, mặt trước dưới bên phải và mặt ngoài trên dàn nhíp bên phải cầu trục này bám dính các tổ chức màu nâu đỏ, màu trắng ngà đã khô nghi máu người và não người dạng bản trên diện (60x44)cm hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau, từ dưới lên trên, mặt trên trong chắn bùn bánh này rải rác bám dính các chất màu nâu đỏ đã khô nghi máu, tổ chức dạng cân cơ người đã khô trên diện (2,2x0,57)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên; Má ngoài lớp ngoài bên phải cầu trục thứ ba bám dính các tổ chức màu nâu đỏ đã khô nghi máu, chất màu trắng đục nghi não người trên diện (34x16)cm hướng từ mặt lặn vào tâm trục, điểm gần nhất cách số “9” đầu tiên trong hàng chữ số “GB919” trên má lớp 01cm theo hướng cùng chiều tịnh tiến bánh xe, dấu vết tại vị trí này dạng bản, vảy.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã tạm giữ, thu giữ: 01 xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số xx1132002575 và 01 chứng nhận đăng ký xe của xe mô tô biển số 29Y7-687.YY đều mang tên Trần Thị L.

01 xe ô tô biển số: 90C-080.xx; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số: 90C-080.xx mang tên chủ xe Nguyễn Minh Đ do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam cấp; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển số: 90C-080.xx có hiệu lực đến hết ngày 20/04/2024.

Chất màu trắng hồng bám dính tại mặt dưới phía trong phần đuôi tay xách nâng xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được thu và niêm phong trong phong bì dán, ký hiệu A1.

Chất màu xanh nghi sơn bám dính tại mặt ngoài đuôi tay xách nâng xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY ký hiệu A2, chất màu đen bám dính tại mặt ngoài đuôi tay xách nâng xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY ký hiệu A3 và chất màu đen bám dính tại mặt ngoài bên phải biển số xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY ký hiệu A4 được niêm phong trong thùng cát tông dán kín, ký hiệu A2-A3-A4.

Mẫu nhựa màu trắng được thu tại mặt ngoài đèn xi nhan bên phải phía sau bên trong của xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu M4.

Mẫu nhựa màu xanh được thu tại phần đuôi ốp nhựa sườn xe bên phải xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu M5.

Chất nhám màu trắng bám dính tại má lớp ngoài bánh xe bên phải cầu trục thứ nhất của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được thu và niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu A5.

Chất màu xanh đen bám dính tại má lốp ngoài bánh xe bên phải cầu trục thứ nhất của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được thu và niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu A6.

Chất màng màu trắng hồng tại phần góc lượn phía dưới bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được thu và niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu M1.

Mẫu sơn màu xanh nghi sơn tại phần góc lượn phía dưới bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2.

Mẫu sao su thu tại má lốp ngoài bánh xe bên phải cầu trục thứ nhất của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được thu và niêm phong trong phong bì, ký hiệu M3.

01 video được trích xuất từ hệ thống của camera của Công an phường Đồng Văn có độ dài 01 phút, thời gian từ 17 giờ 43 phút 59 giây đến 17 giờ 44 phút 59 giây của ngày 17/7/2023. Video này được sao lưu ra đĩa DVD và niêm phong trong phong bì, ký hiệu B1.

01 video được trích xuất từ hệ thống camera của nhà nghỉ D thuộc TDP V, phường Đ, thị xã D có độ dài 18 giây, thời gian từ 17 giờ 21 phút 33 giây đến 17 giờ 21 phút 51 giây của ngày 7/7/2023. Video này được sao lưu ra đĩa DVD và niêm phong trong phong bì, ký hiệu B2.

Tại Bản kết luận giám định số 459/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Không tìm thấy Ethanol (cồn) trong mẫu máu ký hiệu TT1 ghi thu của tử thi Trần Thị Làn.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 472/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của chị Trần Thị L: Đa chấn thương (Chấn thương sọ não – hàm mặt hở, chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương).

Tại Bản kết luận giám định số 543/KL-KTHS ngày 15/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Xe ô tô biển số: 90C-080.xx có va chạm với xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY: Vị trí va chạm đầu tiên: Dấu vết trượt mới, mất chất màng màu trắng hồng tại mặt trước, ngoài phần góc lượn phía dưới bên phải ba đờ sóc trước xe ô tô biển số 90C-080.xx với dấu vết trượt bám dính chất màng màu hồng tại mặt trong tương ứng phần đuôi tay xách nâng xe; dấu vết trượt bám dính chất màu xanh nghi sơn tại cạnh ngoài tương ứng vị trí phía sau cùng tay xách nâng xe xe mô tô biển số 29Y7-687.YY. Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động cùng chiều. Vị trí va chạm đầu tiên của hai phương tiện ngay trước đầu vết cày số (4) được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc Quốc lộ 38 hướng Đồng Văn đi Hòa Mạc. Không đủ sơ sở kết luận tốc độ của hai phương tiện ngay trước khi xảy ra nạn.

Tại Bản kết luận giám định số 1199/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu chất màu trắng hồng bám dính tại mặt dưới phía trong phần đuôi tay xách nâng xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa dạng màng màu trắng hồng thu tại phần góc lượn phía dưới bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được niêm phong ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh.

Mẫu chất màu đen bám dính tại mặt ngoài đuôi tay xách nâng xe mô tô biển số 29Y7-687.YY được niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là cao su, không đủ cơ sở để kết luận là có cùng loại hay không cùng loại với mẫu cao su thu tại má lốp ngoài bánh xe bên phải cầu trục thứ nhất của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được niêm phong ký hiệu M3 gửi làm mẫu so sánh.

Mẫu chất nhám màu trắng bám dính tại má lốp ngoài bánh xe bên phải cầu trục thứ nhất của xe ô tô biển số: 90C-080.xx được niêm phong ký hiệu A5 gửi giám định là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa màu trắng được thu tại mặt ngoài đèn xi nhan bên phải phía sau bên trong của xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được niêm phong ký hiệu M4 gửi làm mẫu so sánh, không cùng loại với mẫu nhựa màu xanh thu tại phần đuôi ốp nhựa sườn xe bên phải của xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY. được niêm phong ký hiệu M5 gửi làm mẫu so sánh.

Mẫu chất màu xanh nghi sơn bám dính mặt ngoài đuôi tay xách nâng xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được niêm phong ký hiệu A2; mẫu chất màu đen bám dính tại mặt ngoài bên phải biển số xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY được niêm phong ký hiệu A4 và mẫu chất màu xanh đen bám dính tại má lốp ngoài bánh xe bên phải cầu trục thứ nhất của xe ô tô biển số: 90C-080xx được niêm phong ký hiệu A6 gửi giám định đều không đủ yếu tố giám định do lượng mẫu quá ít và lẫn nhiều tạp chất.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Trần Văn M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Thị L số tiền 145.000.000 đồng, anh Nguyễn Minh Đ chủ xe ô tô BKS 90C - 080.xx đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Thị L số tiền 95.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự các bên đã thống nhất giải quyết xong và không có thắc mắc yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-DT ngày 28/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn M mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về trách nhiệm dân sự; về vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn M xin giảm nhẹ và không tranh luận gì. Ông Nguyễn Văn Đức có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/7/2023, tại Km 82+400 QL38 thuộc địa phận tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Trần Văn M có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô BKS 90C - 080.xx đi hướng Đ - H do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã đâm đầu bên phải xe ô tô BKS 90C - 080.xx đâm vào phần đuôi xe mô tô BKS 29Y7 - 687.YY do chị Trần Thị L đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Chị Trần Thị L tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY bị hư hỏng bị thiệt hại trị giá 3.225.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Văn M gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước vi phạm Điều 12 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, làm thiệt hại tài sản trị giá 3.225.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường theo thỏa thuận với gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa bị cáo Trần Văn M nộp đơn xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện nuôi 3 con nhỏ, là lao động duy nhất trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng, tài liệu thu giữ:

Đối với 01 xe ô tô biển số: 90C-080.xx cùng toàn bộ giấy tờ của xe là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Minh Đ và 01 xe mô tô biển số: 29Y7-687.YY cùng toàn bộ giấy tờ của xe đều mang tên chị Trần Thị L. Tại giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và toàn bộ giấy tờ kèm theo cho các chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Minh Đ và

anh Nguyễn Văn Đ (là chồng của nạn nhân Trần Thị L) là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 hộp niêm phong số 1199/KL-KTHS, trong đó có 01 biển kiểm soát xe mô tô số 29Y7 - 687.YY là tài sản hợp pháp của bị hại Trần Thị L nên trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ là người đại diện, còn lại các vật chứng khác vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về hình sự:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Trần Văn M 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn M cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Trả lại anh Nguyễn Văn Đ 01 biển kiểm soát 29Y7 - 687.YY trong hộp niêm phong số 1199/KL-KTHS và tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 29/12/2023)

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành



án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tươi**